| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐIỆN BIÊN**<br>TỈNH ĐIỆN BIÊN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 258/2023/HS-ST
Ngày: 28/9/2023

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Thanh Ngọc

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Nguyễn Thị Phương

2. Bà Lò Thị Vinh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên toà***: Bà Vi Thị Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 249/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 264/2023/ QĐXXST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn Đ, tên gọi khác: không; sinh năm: 1990 tại Điện Biên;

Nơi thường trú: Bản Mường Pồn 2, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở: Bản Na Khưa, xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn C và bà Lù Thị N; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 13/12/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 07/10/2013 bị công an xã M xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức phạt tiền 1.500.000 đ; Ngày 07/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong các bản án và quyết định xử phạt hành chính, hiện đã được xoá án tích và được coi như chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2023, sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 04/6/2023, khi Lò Văn Đ đang đứng dưới gầm sàn nhà mình thuộc bản N, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đồn biên phòng P phối hợp với Công an xã T phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ 01 gói nilon màu hồng, bên trong có 0,24 gam Heroine tại lòng bàn tay phải của Đ. Đ khai nhận số ma túy trên có được là do trước đó vào khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày Đ đi bộ từ nhà đến khu vực bản N, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên nhằm tìm mua ma túy là để sử dụng. Tới nơi, Đ gặp và mua của một người đàn ông Đ không biết tên, địa chỉ gói Heroine trên với giá 100.000 đồng. Mua xong Đ mang về nhà chuẩn bị sử dụng thì bị bắt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số: 191/CT-VKSĐB ngày 13/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn Đ với mức hình phạt từ 16 đến 19 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,24 gam Heroine, đã sử dụng phục vụ công tác giám định hoàn lại 0,16 gam thu giữ của bị cáo. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 04/6/2023, tại gầm sàn nhà mình thuộc bản N, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên Lò Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,24 gam Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại kết luận giám định, các lời khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hành vi của Đ đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Lò Văn Đ có tội, bị cáo đã phạm

vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật; Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề xuất áp dụng đối với bị cáo là chưa phù hợp nên không chấp nhận mà quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi, đủ sức răn đe, giáo dục và cải tạo đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, do bị cáo là đối tượng có thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị lớn, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,24 gam Heroine, đã sử dụng phục vụ công tác giám định hoàn lại 0,16 gam thu giữ của bị cáo vì là chất nhà nước cấm tàng trữ lưu hành.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm của vụ án.

[6] Về vấn đề khác có liên quan: Lò Văn Đ khai mua ma túy của một người tên không biết tên, địa chỉ; Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác Đôi làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với người này.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Đ; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 01 (một) năm 08 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 04/6/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Tịch thu tiêu hủy 0,24 gam Heroine, đã sử dụng phục vụ công tác giám định hoàn lại 0,16 gam thu giữ của bị cáo. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2023 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.)*

4. Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2023).

***Nơi nhận:***
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện ĐB;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Ngọc**